

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông H2 Triệu Nghĩa, Phó trưởng phòng giáo dục và đào tạo huyện Mộ Đức.

+ Ông Lê Thanh Sơn, Bí thư Đảng ủy xã Đức Nhuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Ung Minh T, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2003, tại xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Nông; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ung Minh C, sinh năm 1956 và bà Võ Thị T1, sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 02

- Ngày 06/4/2020 bị Công an huyện Mộ Đức ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 75 về hành vi “Cất giấu trong người các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác”;

- Ngày 20/6/2020 bị Công an huyện Mộ Đức ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116 về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Ung Minh C, sinh năm 1956 và bà Võ Thị T1, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Là cha, mẹ đẻ của bị cáo. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hà Thanh Đ, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi (theo quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tổ tụng số 367/QĐ-TGPL ngày 26/11/2020 của Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước – Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi). Có mặt.

- **Bị hại:** Anh Huỳnh Tấn P, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh ngày 27/5/2004; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Văn T2: Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Anh Võ Nhật N, sinh ngày 27/3/2004; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Võ Nhật N: Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn 5, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

3. Ông Trần Văn T4, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Anh Trần Đức H1, sinh ngày 22/02/2003; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Thành T5, sinh ngày 01/10/2003; nơi cư trú: Thôn 01, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Thành T5: Ông Nguyễn Thành H2, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

4. Anh Đặng Văn P, sinh ngày 15/8/2004; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Đặng Văn P: Ông Đặng Tiết A, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Nhật K, sinh ngày 18/8/2005; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Nhật K: Bà Trần Thị M, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Minh T6, sinh ngày 06/6/2002; nơi cư trú: Thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

7. Anh Trần Sỹ Hữu M1, sinh ngày 16/11/2003; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

Người đại diện theo pháp luật của anh Trần Sỹ Hữu M1: Ông Trần Sĩ H2, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 13/10/2020 Đặng Văn P, sinh ngày 15/8/2004, trú tại thôn 4, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi nhắn tin cho Ung Minh T, sinh ngày 17 tháng 12 năm 2003, trú tại Thôn A, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi về việc đi đánh Bùi Ngọc H3. Sau đó, P và T rủ thêm Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7, Trần Văn Đ, Nguyễn Minh T6, Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Thanh T5, Đoàn Dương N, Nguyễn Đình H3, Võ Nhật N, Trần Minh N1, Trần Sỹ Hữu M1, Nguyễn Nhật K, Huỳnh B, Trần Văn T8, Nguyễn Anh K2, Nguyễn Đức C1. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, nhóm của Ung Minh T tập trung tại cầu Đập, thuộc xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Nguyễn Văn T2 cầm theo 01 con dao từ nhà mang đến; Trần Đức H1 nhặt 01 con dao (dạng dao chặt xương) ở nền cầu Đập. Sau đó, C1 điều khiển xe mô tô biển số 76F1-21910 chở H1; N điều khiển xe mô tô biển số 76G1-18669 chở Đ và H3; M1 điều khiển xe mô tô biển số 76X8-2232 chở T2; T6 điều khiển xe mô tô biển số 76X5-4379 chở P và N; K2 điều khiển xe mô tô biển số 76K3-9737 chở N1 và T; P2 điều khiển xe mô tô biển số 76U9-5909 chở T5; T8 điều khiển xe mô tô biển số 49M4-3120 chở T7; K điều khiển xe mô tô biển số 76V8-7690 chở B đi từ cầu Đập đến khu vực thuộc thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi thì T7 lấy 01 thùng vỏ chai bia trên lề đường, rồi phân phát cho các thành viên trong nhóm, riêng T7 cầm 02 vỏ chai bia và 01 vỏ chai nước ngọt Numberone. Nhóm của Ung Minh T tiếp tục đi đến khu dân cư N, thuộc thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi thì N1 điều khiển xe mô tô biển số 76K3-9737 chở P đi tìm Bùi Ngọc H3 và biết H3 ở quán Anh Vy, gần quán cà phê Hoa Vô Thường nên nhóm của T tiếp tục đi đến đường hẻm phía Nam Trung tâm y tế huyện Mộ Đức thì thấy nhóm của Trần Văn C1 gồm: Trần Văn C1, Huỳnh Tấn P, Mai Văn T9, Nguyễn Tấn H đang đứng đi vệ sinh và rút tiền tại trụ ATM trước Trung tâm y tế huyện Mộ Đức. Khi nhóm Thảo đi lên một đoạn thì nghe có tiếng chửi nên quay lại; N1 điều khiển xe đến áp sát nhóm Trần Văn C1 và hỏi về vấn đề lúc nãy ai chửi; lúc này, C1 đứng phía trước thì T7 dùng vỏ chai Numberone đập vào vùng trán bên trái của anh C1 làm vỡ kính phía trước của mũ bảo hiểm, găm vào trán gây thương tích; sau đó, T2 và H1 lao đến chém vào vùng lưng của C1; H1 dùng dao chém vào vùng lưng phía trên bên trái của C1; T2 dùng dao chém vào vùng lưng phía trên bên phải của C1; ngay lúc đó, T, Đ, T5, B, P, T7, N, C1, N1, H3 dùng vỏ chai thủy tinh ném vào nhóm C1 nhưng không trúng ai. Nhóm của C1 chống trả lại nên nhóm của T bỏ chạy về hướng Nam quốc lộ 1A để lại 02 xe mô tô biển số 76K3-9737 và 49M4-3120; C1, Đ, T2, P, T5, T7, H3, B đi qua phía Đông đường quốc lộ 1A nhặt gạch 06 lỗ và T nhặt cây gỗ rồi quay lại vị trí lúc đầu, tiếp tục ném gạch về phía nhóm của C1, nhóm của C1 bỏ chạy vào

bên trong công nhà xe Trung tâm y tế huyện Mộ Đức, bỏ lại xe mô tô biển số 76E1-29520. N1 lấy xe mô tô biển số 76K3-9737, T8 lấy xe mô tô biển số 49M4-3120 chạy đi. N dùng chân đạp ngã xe mô tô biển số 76E1-29520 của anh Huỳnh Tấn P đang dừng ở lề đường; tiếp đến, T dùng cây đập vào phần nhựa bên trái thân xe và T2 dùng dao chém vào đầu xe mô tô trên.

Sau khi đập xe xong, nhóm của Ung Minh T đi về cầu máng, thuộc xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, trên đường đi T đã vứt cây gỗ dùng để đập xe, không xác định được vị trí cụ thể. Khi đến cầu Máng, nhóm của T bị anh H và một số người khác truy đuổi nên bỏ chạy và bỏ lại tại cầu Máng 04 xe mô tô mang biển số, gồm: 76G1-18669; 76X8-2232; 49M4-3120 và 76X5-4379.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/TgT ngày 20/10/2020 của Trung tâm giám định pháp y – Sở y tế tỉnh Quảng Ngãi kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Trần Văn C1 là 10%; tổn thương vùng trán trái phù hợp vật tày gây thương tích; các tổn thương còn lại phù hợp vật sắc gây thương tích.

Ngày 04/11/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộ Đức có kết luận định giá số 23/KL-HĐĐG, kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại hư hỏng của xe mô tô biển số 76E1-29520 là 651.000đồng (sáu trăm năm mươi một nghìn đồng).

Ngày 12/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức ra quyết định khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”; cùng ngày 12/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự; ra quyết định khởi tố bị can đối với Ung Minh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Ngày 12/3/2021 bị hại Trần Đức C1 có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự; ngày 15/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức ban hành quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01, 02, 03 đối với các bị can Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự; đồng thời, ban hành quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với bị can Nguyễn Văn T2, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can Trần Đức H1; tiêu hủy đối với các vật chứng mà các bị can đã sử dụng để gây thương tích cho bị hại Trần Đức C1, gồm: 02 con dao, một số gạch bể, vỏ chai thủy tinh bể, vỡ và 03 mảnh nhựa màu đỏ.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 17/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi truy tố Ung Minh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ung Minh T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 101 của Bộ luật hình sự năm

2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Ung Minh T từ 05 (năm) đến 08 (tám) tháng tù.

Đối với Nguyễn Văn T2 và Võ Nhật N: Võ Nhật N có dùng chân đạp ngã xe mô tô biển số 76E1-29520 của anh Huỳnh Tấn P; Nguyễn Văn T2 dùng dao chém vào đầu xe mô tô trên của anh P. Tuy nhiên, tổng giá trị thiệt hại xe mô tô trên của anh P chỉ có 651.000đồng; Nguyễn Văn T2 và Võ Nhật N chưa có tiền án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo Ung Minh T đã bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đồng; bị hại đã có đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 76E1-29520 là của bị hại Huỳnh Tấn P nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho anh P là đúng quy định; đối với cây gỗ mà Ung Minh T dùng để đập xe mô tô biển số 76E1-29520, bị cáo T khai đã vớt ở ven đường thuộc thôn Phước Tây, xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức nhưng không nhớ địa điểm cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 49M4-3120: Trong quá trình điều tra ông Trần Văn T4 khai nhận xe mô tô trên là của ông mua nhưng ông T4 không cung cấp được giấy tờ liên quan đến việc mua bán xe mô tô trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tiến hành xác minh nguồn gốc xe mô tô trên nhưng chưa xác minh được. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức tiếp tục tạm giữ và xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ung Minh T tại phiên tòa cho rằng: Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo Ung Minh T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức còn hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 2.000.000đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhưng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 đến 08 tháng tù là nặng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo Ung Minh T hình phạt cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo Ung Minh T và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Huỳnh Tấn P, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Võ Nhật N, Trần Văn T4 và những người làm chứng Nguyễn Tấn H, Nguyễn Thành T5, Đặng Văn P, Nguyễn Nhật K, Nguyễn Minh T6, Trần Sỹ Hữu M1 vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại các điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ung Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo Ung Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào tối ngày 13/10/2020 Đặng Văn P nhắn tin cho Ung Minh T về việc đi đánh Bùi Ngọc H3. Sau đó, Pháp và Thảo rủ thêm Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7, Trần Văn Đ, Nguyễn Minh T6, Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Thanh T5, Đoàn Dương N, Nguyễn Đình H3, Võ Nhật N, Trần Minh N1, Trần Sỹ Hữu M1, Nguyễn Nhật K, Huỳnh B, Trần Văn T8, Nguyễn Anh K2, Nguyễn Đức C1. Trước khi đi, Nguyễn Văn T2 cầm theo 01 con dao, Trần Đức H1 nhặt 01 con dao (dạng dao chặt xương) ở nền cầu Đập. Khi đi đến khu vực thuộc thôn Phú An, xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi thì T7 lấy 01 thùng vỏ chai bia trên lề đường, rồi phân phát cho các thành viên trong nhóm, riêng T7 cầm 02 vỏ chai bia và 01 vỏ chai nước ngọt Numberone. Trong quá trình đi tìm đánh Bùi Ngọc H3 thì nhóm của Ung Minh T có xảy ra mâu thuẫn với nhóm của anh Trần Văn C1 gồm: Trần Văn C1, Huỳnh Tấn P, Mai Văn T9, Nguyễn Tấn H trước Trung tâm y tế huyện Mộ Đức. Bùi Phước T7 dùng vỏ chai Numberone đập vào vùng trán bên trái của anh C1, Trần Đức H1 dùng dao chém vào vùng lưng phía trên bên trái của C1; Nguyễn Văn T2 dùng dao chém vào vùng lưng phía trên bên phải của C1; còn T, Đ, T5, B, P, T7, N, C1, N1, H3 dùng vỏ chai thủy tinh ném vào nhóm C1 nhưng không trúng ai. Khi nhóm của C1 bỏ chạy vào bên trong cổng nhà xe Trung tâm y tế huyện Mộ Đức, bỏ lại xe mô tô biển số 76E1-29520 của anh Huỳnh Tấn P thì Võ Nhật N dùng chân đạp ngã xe mô tô biển số 76E1-29520 của anh P; tiếp đến, T dùng cây đập vào phần nhựa bên trái thân xe và T2 dùng dao chém vào đầu xe mô tô trên của anh P, làm cho xe của anh P bị hư hỏng với tổng giá trị thiệt hại là 651.000đồng.

[4] Khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng xe mô tô biển số 76E1-29520 của anh Huỳnh Tấn P thì Ung Minh T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ án chỉ có 651.000đồng, nhưng do bị cáo Ung Minh T đã bị Công an huyện Mộ Đức xử phạt vi phạm hành

chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” vào ngày 20/6/2020, chưa hết thời hiệu để được coi là chưa bị xử phạt mà còn vi phạm nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Ung Minh T là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của anh Huỳnh Tấn P, bị cáo Ung Minh T đang có 02 tiền sự về hành vi “Cất giấu trong người các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong sinh hoạt hàng ngày nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác” và hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Ngoài ra, khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo thì bị cáo lại bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra, xử lý tội phạm. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Ung Minh T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000đồng; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại anh Huỳnh Tấn P có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Ngoài ra, khi phạm tội bị cáo Ung Minh T chưa đủ 18 tuổi (16 tuổi 09 tháng 26 ngày) nên khả năng nhận thức có phần bị hạn chế. Do đó, cần áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại Chương XII của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Văn T2 và Võ Nhật N: Võ Nhật N có dùng chân đạp ngã xe mô tô biển số 76E1-29520 của anh Huỳnh Tấn P; Nguyễn Văn T2 dùng dao chém vào đầu xe mô tô trên của anh P. Tuy nhiên, tổng giá trị thiệt hại xe mô tô trên của anh P chỉ có 651.000đồng; hành vi của các đối tượng Nguyễn Văn T2 và Võ Nhật N cũng không thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm đ khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự nên không đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[9] Đối với hành vi “Cố ý gây thương tích” của Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7. Ngày 12/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức ra quyết định khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích, cố ý làm hư hỏng tài sản”; đồng thời, ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 12/3/2021 bị hại Trần Đức C1 có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên ngày 15/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ

Đức ban hành quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can số 01, 02, 03 đối với các bị can Nguyễn Văn T2, Trần Đức H1, Bùi Phước T7 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự; ban hành quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với bị can Nguyễn Văn T2, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can Trần Đức H1; tiêu hủy đối với các vật chứng mà các bị can đã sử dụng để gây thương tích cho bị hại Trần Đức C1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Đối với Trần Minh N1, Nguyễn Thanh T5, Nguyễn Đức C1, Võ Nhật N, Đặng Văn P, Trần Văn Đ, Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Nhật K, Nguyễn Minh T6, Trần Văn T8, Đoàn Dương N, Nguyễn Anh K1, Trần Sỹ Hữu M1, Huỳnh B, Nguyễn Đình H3 cùng thống nhất tham gia đi đánh Bùi Ngọc H3 và khi xảy ra việc đánh nhau với nhóm của Trần Đức C1 thì Trần Minh N1, Nguyễn Thanh T5, Nguyễn Đức C1, Võ Nhật N, Đặng Văn P, Trần Văn Đ có dùng vỏ chai thủy tinh, gạch đá ném nhưng không trúng ai; Nguyễn Thanh P1, Nguyễn Nhật K, Nguyễn Minh T6, Trần Văn T8, Đoàn Dương N, Nguyễn Anh K1, Trần Sỹ Hữu M1 chỉ đứng nhìn, không có hành vi gì đối với nhóm của Trần Đức C1. Do đó, không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng có tên trên.

[11] Đối với Huỳnh B và Nguyễn Đình H3 hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp.

[12] Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo Ung Minh T đã bồi thường cho bị hại Huỳnh Tấn P 2.000.000đồng; anh P đã có đơn bãi nại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 76E1-29520 là của bị hại Huỳnh Tấn P nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho anh P là đúng quy định;

Đối với cây gỗ mà Ung Minh T dùng để đập xe mô tô biển số 76E1-29520, bị cáo T khai đã vớt ở ven đường thuộc thôn Phước Tây, xã Đức Hòa, huyện Mộ Đức nhưng không nhớ địa điểm cụ thể. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy được nên không có căn cứ xử lý;

Đối với xe mô tô biển số 49M4-3120: Trong quá trình điều tra ông Trần Văn T4 khai nhận xe mô tô trên là của ông mua nhưng ông T4 không cung cấp được giấy tờ liên quan đến việc mua bán xe mô tô trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã tiến hành xác minh nguồn gốc xe mô tô trên nhưng chưa xác minh được. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức tiếp tục tạm giữ và xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[14] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[15] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Ung Minh T đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ung Minh T hình phạt cải tạo không giam giữ là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[16] Về án phí: Bị cáo Ung Minh T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Ung Minh T phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Ung Minh T 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/01/2021).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Ung Minh T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Ung Minh T; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn T2 và người đại diện hợp pháp của anh T2 có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong